

Số: 236/TTr-THCSCVA

Cẩm Phả, ngày 24 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Đề nghị kiểm tra, đánh giá ngoài kết quả thực hiện chuyển đổi số
Năm học 2024-2025**

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo Cẩm Phả

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc ban hành Quyết định ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 01/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ công văn 3571/SGDĐT-VP ngày 8/12/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT;

Căn cứ công văn số 873/SGDĐTVP ngày 21/3/2024 của Sở giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo bộ chỉ số đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 23/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cẩm Phả về Chuyển đổi số ngành Giáo dục thành phố Cẩm Phả đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 496/KHSGDĐT ngày 22/2/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 378/KH-PGDĐT ngày 30/3/2022 của Phòng GD&ĐT thành phố Cẩm phả về Chuyển đổi số ngành Giáo dục Cẩm Phả đối với các trường Mầm non, Tiểu học, TH&THCS, THCS đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 508/KH-PGDĐT ngày 8/5/2024 của Phòng GD&ĐT Cẩm Phả về Kế hoạch đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Cẩm Phả năm học 2024 – 2025;

Căn cứ kết quả tự kiểm tra đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường.

Trường THCS Chu Văn An kính đề nghị phòng GDĐT Cẩm Phả đánh giá ngoài công nhận mức độ chuyển đổi số trường THCS Chu Văn An năm học 2024-2025 như sau:

+ Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong công tác dạy, học” đạt 71 điểm- đạt mức độ 2;

+ Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục” đạt 82 điểm- đạt mức độ 3;

Kết quả mức độ chuyển đổi số của trường: **Đạt mức độ 2.**

(Có bảng đánh giá kèm theo)

Trường THCS Chu Văn An kính đề nghị phòng GDĐT xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi *(để trình)*;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bắc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo tờ trình số: 236/TTr-THCSCVA ngày 24/5/2025 của trường THCS Chu Văn An)

I. Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”

STT		Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1. Chuyển đổi số trong dạy, học			100			
1.1		Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)			Đạt	Kế hoạch số: 564/KH-THCSCVA ngày 23/9/2024 về Kế hoạch dạy học trực tuyến năm học 2024-2025.
1.2		Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến			Đạt	Quyết định số: 267/QĐ-THCSCVA ngày 01/10/2024 về ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2024-2025.
1.3		Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:	30		Mức độ 2	
	1.3.1	- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)	6	5		- Phần mềm dạy học trực tuyến K12online

1.3	1.3.2	- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng:				- Tên giải pháp: K12online - Hình thức: Tự mua - Hóa đơn mua phần mềm quản lí học và thi trực tuyến K12 online - Thống kê sử dụng trên phần mềm K12 online
		(1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học	6	5		
		(2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh	6	2		
		(3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên	6	4		
		(4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.	6	0		
1.4.		Số lượng học liệu được số hóa	10	8	Mức độ 2	- Học liệu được số hóa và lưu trữ trên lưu trên hệ thống K12online - Biên bản thẩm định học liệu số của các tổ chuyên môn. - Quyết định số 73/QĐ-THCSCVA ngày 25/4/2025 về việc phê duyệt học liệu số năm học 2024-2025
1.5		Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN	15	10	Mức độ 2	- Kế hoạch số 567/KH -THCSCVA ngày 24/9/2024 về Kế hoạch kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh năm học 2024-2025; Kế hoạch số 123/KH-THCSCVA ngày 25/3/2025 về Kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối học kì II

						năm học 2024-2025. - Các Kế hoạch thi IOE cấp trường, Thành phố, Tỉnh, Quốc gia
		Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường	5	3		Bài kiểm tra môn tin lưu trên driver, bài kiểm tra các môn trên hệ thống k12online
1.6	1.6.1	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: Tỉ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	7	7	Mức độ 3	- Kế hoạch số 644/KH-THCS CVA ngày 18/10/2024 về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên THCS năm học 2024-2025. - Hóa đơn thanh toán khóa đào tạo lớp Bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên trường THCS Chu Văn An năm học 2024-2025. - Danh sách giáo viên tham gia BDTX theo chương trình GDPT mới.
	1.6.2	- Tỉ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học	7	6		Quyết định số 359/QĐ -THCSCVA ngày 27/12/2024 về việc công nhận khả năng áp dụng được các phần mềm, công cụ, đồ dùng dạy học nhằm đổi mới phương pháp dạy học năm học 2024-2025
	1.6.3	- Tỉ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử	6	5		Quyết định số 359/QĐ -THCSCVA ngày 27/12/2024 về việc công nhận khả năng áp dụng được các phần mềm, công cụ, đồ dùng dạy học nhằm đổi mới phương pháp dạy học năm học 2024-2025. - Quyết định số 73/QĐ-THCSCVA ngày 25/4/2025 về việc phê duyệt học liệu số năm học 2024-2025

1.7	1.7.1	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	8	8	Mức độ 2	- Hình ảnh về các phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ. - Sổ nhật ký sử dụng phòng học thông minh - Hóa đơn mạng internet - Kế hoạch số 584/KH -THCSCVA ngày 28/9/2024 về Kế hoạch quản lý, sử dụng mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục năm học 2024-2025.
	1.7.2	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học	7	2		
	1.7.3	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)	5	0		

II. Nhóm tiêu chí “trong quản trị cơ sở giáo dục”

STT		Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
2. Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục			100			
2.1.		Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số			Đạt	- Quyết định số: 220/QĐ-THCSCVA ngày 28/8/2024 về thành lập tổ công nghệ thông tin năm học 2024-2025; Kế hoạch số 548/KH-THCSCVA ngày 16/9/2025 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025. - Quyết định số 219/QĐ-THCSCVA ngày 28/8/2024 về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số năm học 2024-2025 của trường THCS Chu Văn An.

2.2.		Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số			Đạt	- Kế hoạch số 241/KH-THCS CVA ngày 04/4/2022 của trường THCS Chu Văn An về việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; - Kế hoạch số 548/KH-THCSCVA ngày 16/9/2025 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.
		Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường				
2.3	2.3.1	Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	8	7	Mức độ 3	- Tên phần mềm: Phần mềm quản lý trường học Smas - Hình thức: Sở GD&ĐT cấp - Quyết định số 315/QĐ-THCSCVA ngày 04/10/2024 Về việc thành lập tổ quản trị phần mềm số điện tử (SĐT) từ năm học 2024-2025 - Quyết định số 319/QĐ-THCSCVA ngày 05/11/2024 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng số điện tử năm học 2024-2025
	2.3.2	Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)	8	8	Mức độ 3	-Phân hệ quản lý học sinh trên smas
	2.3.3	Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử	10	3		- Sổ điểm, học bạ điện tử trên smas
	2.3.4	Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV	8	8		- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV trên smas - Phần mềm CCVC

	2.3.5	Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất	10	6		-Phân hệ quản lý cơ sở vật chất trên smas
	2.3.6	Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh	10	8		-Phân hệ quản lý y tế trên smas
	2.3.7	Có triển khai phân hệ quản lý kế toán	8	8		- Phần mềm quản lý Misa
	2.3.8	Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)	8	8		- Phần mềm smas kết nối và trao đổi dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)
2.4		Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến:			Mức độ 3	
	2.4.1	Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	8	5		- Quyết định số 324/QĐ-THCSCVA ngày 16/11/2024 về việc thành lập tổ quản trị và biên tập Website nhà trường - Danh sách tài khoản, hình ảnh zalo các lớp - Facebook nhà trường: https://www.facebook.com/people/THCS-Chu-V%C4%83n-An-Qu%E1%BA%A3ng-Ninh/100046941048911/ - Cổng thông tin: https://thcschuvanancamphaquangninh.edu.vn/
	2.4.2	Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến	12	11		- Phần mềm tuyển sinh đầu cấp: http://qlts.tsd.edu.vn; hình thức: Tự mua - Công văn số 392/PGDĐT ngày 22/4/2025 về việc thực hiện tuyển sinh lớp 6 trường THCS Chu Văn

				An năm học 2025-2026. - Kế hoạch số 166/KH-THCSCVA ngày 22/4/2025 về Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 - Thông báo số 168/TB-THCSCVA ngày 22/04/2025 về thông báo tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026. - Công văn 335/PGDDĐT ngày 10/4/2025 về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 trung học cơ sở năm học 2025-2026.
2.4.3	Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt:	10	10	- Thông báo số 596/TB-THCSCVA ngày 01/10/2024 về việc thu các khoản dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025. - Thông báo số 644TB-THCSCVA ngày 18/10/2024 về việc thu tiền uống nước học sinh, trông coi phương tiện tham gia giao thông học kì I năm học 2024-2025, Bảo hiểm y tế học sinh năm học 2024-2025. - Thông báo 39/TB-THCSCVA ngày 22/01/2025 về việc thu tiền học thêm, quản lý học sinh trong giờ bán tháng 01.2025 năm học 2024-2025.